



Chương 4

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN

THÍCH ỨNG LINH HOẠT

Sự nỗ lực không ngừng cùng tư duy linh hoạt và tính chủ động thích ứng của tập thể lãnh đạo và nhân viên PVFCCo, chính là sức mạnh để PVFCCo đạt được mức tăng trưởng ấn tượng, đem lại lợi ích to lớn cho cổ đông, đối tác. Đồng thời tạo ra những bước phát triển vững chắc cho PVFCCo trong thời đại mới.

TẦM NHÌN, SỨ MỆNH, GIÁ TRỊ CỐT LÕI



ĐỊNH HƯỚNG, MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC - TẦM NHÌN 2045

MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN ĐẾN NĂM 2035



Mục tiêu tổng quát

Giữ vững vị thế là nhà sản xuất phân bón số 01 Việt Nam, mở rộng sang lĩnh vực sản xuất và kinh doanh hóa chất cơ bản và hóa chất hóa dầu với mục tiêu định vị PVFCCo là một nhà sản xuất hóa chất tiên phong tại Việt Nam.

Mục tiêu theo từng giai đoạn

Giai đoạn 2021-2025

Đóng vai trò dẫn dắt và kiến tạo trong lĩnh vực phân bón tại thị trường trong nước, phù hợp với chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn 2021-2025 của Chính phủ. Bước đầu mở rộng kinh doanh, sản xuất hóa chất, tập trung nghiên cứu các cơ hội để phát triển lĩnh vực hóa dầu.

Giai đoạn 2026-2030

Đầu tư mở rộng quy mô sản xuất cả lĩnh vực phân bón và hóa chất trên nguyên tắc sử dụng tối ưu cơ sở hạ tầng, nguồn lực của PVFCCo, tích hợp với nhà máy Đạm Phú Mỹ hiện hữu và các dự án lọc hóa dầu của PVN.

Giai đoạn 2031-2035

Vận hành và khai thác các dự án mang lại hiệu quả tối đa, trở thành doanh nghiệp hàng đầu trong nước về phân bón và hóa chất, có thương hiệu toàn cầu.

TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

- ◆ PVFCCo trở thành doanh nghiệp sản xuất phân bón và hóa chất với quy mô hàng đầu không chỉ tại Việt Nam mà còn trong khu vực;
- ◆ PVFCCo đạt tới tiêu chuẩn và thông lệ quốc tế tốt về ứng dụng công nghệ sản xuất hiện đại để đáp ứng các tiêu chuẩn cao về chất lượng sản phẩm và bảo vệ môi trường; thỏa mãn các tiêu chuẩn toàn cầu trong quản trị doanh nghiệp và dịch vụ khách hàng, triển khai chuyển đổi số thành công để quản trị hiệu quả hơn và gia tăng trải nghiệm khách hàng;
- ◆ PVFCCo là thương hiệu có uy tín trên thị trường quốc tế, tham gia sâu vào chuỗi sản phẩm phục vụ cho nền nông nghiệp xanh, sạch, đáp ứng các tiêu chí về phát triển bền vững, tích cực tham gia bảo vệ môi trường và thích ứng biến đổi khí hậu; góp phần phát triển nền sản xuất nông nghiệp hiện đại;
- ◆ Chú trọng đến đời sống người lao động và chia sẻ lợi ích với cộng đồng thông qua triển khai các chương trình an sinh xã hội.

MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN CHO CÁC LĨNH VỰC CỤ THỂ

Lĩnh vực phân bón

Giai đoạn 2021-2025

- ♦ **Phân đạm:** Tiêu thụ tối đa sản lượng sản xuất trên nguyên tắc tối ưu hiệu quả và bền vững; phát triển các sản phẩm phân đạm thông minh, nhiều thành phần, bổ sung giải pháp để tăng hiệu suất sử dụng, cải tạo đất...; khai thác lợi thế thương hiệu và nâng cao hiệu quả hệ thống phân phối;
- ♦ **NPK:** Tập trung hoàn thiện, phát triển dây sản phẩm NPK chất lượng cao, chuyên biệt theo nhóm cây trồng và vùng địa lý, tăng hiệu suất sử dụng, cải tạo đất...; khai thác lợi thế thương hiệu để tiếp cận gần hơn với người tiêu dùng cuối;
- ♦ **Phân bón hữu cơ:** Xây dựng và thương mại hóa dải sản phẩm phân bón hữu cơ theo nhóm, tăng miễn dịch cây trồng, tăng hiệu suất sử dụng, cải tạo đất...; hoàn thiện năng lực sản xuất phân hữu cơ với định hướng khai thác các vùng lợi thế về nguồn nguyên liệu để sản xuất theo quy mô công nghiệp, ứng dụng công nghệ hiện đại; khai thác lợi thế về thương hiệu và hệ thống phân phối để gia tăng thị phần;

Giai đoạn 2026-2030

- ♦ Phát triển các sản phẩm mới trên nền urê, tạo sự khác biệt và gia tăng năng lực cạnh tranh;
- ♦ Tiếp tục gia tăng thị phần NPK, tăng công suất sản xuất NPK chất lượng cao;
- ♦ Tham gia lĩnh vực phân bón hữu cơ và định vị vai trò kiến tạo phát triển mảng phân bón hữu cơ trên thị trường;
- ♦ Tiếp tục phân phối các sản phẩm Kali, DAP và SA với mục tiêu cung cấp các giải pháp toàn diện cho khách hàng.

Giai đoạn 2031-2035

- ♦ Tiếp tục giữ vững và gia tăng thị phần các loại phân bón, đặc biệt là phát triển thị trường NPK và phân bón hữu cơ;
- ♦ Phát triển phân bón thông minh, bắt kịp xu thế công nghệ sản xuất của thế giới.

Lĩnh vực hóa chất

Giai đoạn 2022-2025

Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh các sản phẩm hóa chất hiện có và tận dụng nguồn lực, lợi thế sẵn có để mở rộng dây sản phẩm mới; củng cố nhân lực để tiếp cận thị trường mới và xây dựng niềm tin với nhà đầu tư về năng lực của PVFCCo trong việc mở rộng kinh doanh sang các lĩnh vực mới như hóa dầu; Mở rộng chuỗi sản xuất hóa chất và triển khai đầu tư sản xuất hóa chất có tiềm năng như H₂O₂, Melamine, DEF, Soda Ash,...; Hoàn thiện mô hình kinh doanh mảng hóa chất với 02 trụ cột chính là xây dựng mạng lưới kênh phân phối và mô hình hợp tác kinh doanh.

Giai đoạn 2026-2030

Đánh dấu sự tham gia vào lĩnh vực kinh doanh hóa dầu với một số sản phẩm (tích hợp với Tổ hợp hóa dầu đi từ nguồn nguyên khí NG/LNG & Condensate/Naptha; tích hợp với nhà máy lọc dầu để sản xuất olefins lớn từ Ethane cracker, Naptha cracker).

Giai đoạn 2031-2035

Trở thành nhà sản xuất hóa chất và hóa dầu có quy mô, doanh thu hóa chất đóng góp đáng kể doanh thu và lợi nhuận cho PVFCCo.

CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH VỀ SẢN LƯỢNG VÀ TÀI CHÍNH GIAI ĐOẠN 2021-2025

SẢN LƯỢNG SẢN XUẤT

| Phân bón | | | | Hóa chất | | |
|--------------------------|--------------------------|--------------------|--------------------|---|--------------------|--------------------|
| ĐẠM PHÚ MỸ | NPK PHÚ MỸ | ĐẠM KEBO | PHÂN BÓN HỮU CƠ | NH ₃ SẢN XUẤT BÁN THƯƠNG MẠI | UFC85/FORMALIN | DEF |
| 3.980-4.060 nghìn tấn | 1.020-1.040 nghìn tấn | 55-60 nghìn tấn | 40-41 nghìn tấn | 345-360 nghìn tấn | 60-70 nghìn tấn | 36-38 nghìn tấn |

SẢN LƯỢNG KINH DOANH

| Phân bón | | | | Hóa chất | | | | |
|--------------------------|--------------------------|--------------------|--------------------|--------------------------|--------------------|----------------------|----------------------|--------------------|
| ĐẠM PHÚ MỸ | NPK PHÚ MỸ | ĐẠM KEBO | PHÂN BÓN HỮU CƠ | PHÂN BÓN VÔ CƠ KHÁC | UFC85/FORMALIN | NH ₃ | CO ₂ | DEF |
| 3.950-4.050 nghìn tấn | 1.130-1.155 nghìn tấn | 55-60 nghìn tấn | 72-74 nghìn tấn | 1.320-1.550 nghìn tấn | 45-47 nghìn tấn | 350-360 nghìn tấn | 240-245 nghìn tấn | 36-38 nghìn tấn |

CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

| TỔNG DOANH THU | LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ | LỢI NHUẬN SAU THUẾ | NỢP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC |
|----------------------------|----------------------------|----------------------------|--------------------------|
| 84,9-86,6 nghìn tỷ đồng | 12,7-13,0 nghìn tỷ đồng | 10,7-10,9 nghìn tỷ đồng | 2,5-2,6 nghìn tỷ đồng |

Tổng nhu cầu vốn đầu tư: **8.381** tỷ đồng
(trong đó vốn chủ sở hữu 4.301 tỷ đồng, vốn vay + khác 4.081 tỷ đồng)

CÁC DỰ ÁN VỀ PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT KHẢ THI DỰ KIẾN TRIỂN KHAI TRONG GIAI ĐOẠN 2022-2030

| STT | Sản phẩm | Dự án | Công suất dự kiến (nghìn tấn) | Giá trị đầu tư dự kiến | Thời điểm đầu tư | Số năm xây dựng (dự kiến) |
|-----|----------|--|-------------------------------|------------------------|------------------|---------------------------|
| 1 | Phân bón | Nhà máy NPK - giai đoạn 2 | 250 | 950 | 2025 | 2 |
| 2 | | Nhà máy Phân bón Hữu cơ - giai đoạn 1 | 50 | 60 | 2024 | 1,5 |
| 3 | | Nhà máy Phân bón Hữu cơ - giai đoạn 2 | 50 | 60 | 2027 | 1,5 |
| 4 | | Nhà máy Phân bón Hữu cơ - giai đoạn 3 | 100 | 120 | 2029 | 1,5 |
| 5 | Hóa chất | Nhà máy H ₂ O ₂ | 40 | 296* | 2024 | 2 |
| 6 | | Nhà máy Soda Ash | 200 | 2.300 | 2024 | 2 |
| 7 | | Nhà máy DEF | 40 | 58 | 2023 | Dưới 1 năm |
| 8 | | Nhà máy Melamine | 40 | 3.322 | 2024 | 2 |
| 9 | | Nhà máy H ₂ SO ₄ | 200 | 2.355 | 2026 | 4 |
| 10 | | Nhà máy Caprolactam | 50 | 1.707 | 2026 | 2 |
| 11 | | Nhà máy PVC | 200 | 1.313.* | 2026 | 2 |
| 12 | | Nhà máy Caustic Soda | 75 | 23* | 2026 | 1 |

(*): Đây là mức đầu tư tương ứng với tỷ lệ góp vốn của PVFCCo là 51% tổng giá trị đầu tư của dự án.